

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 275/2026/HS-ST.
Ngày 05 tháng 8 năm 2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triệu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vi Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 269/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 283/2026/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn C**, sinh ngày 13/8/1983 tại Bắc Ninh; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường V, tỉnh B; căn cước công dân số 024083022750; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M (đã chết) và bà Lương Thị Nhựt, sinh năm 1962; có vợ là Lưu Thị L, sinh năm 1987, chưa có con; Tiền án: Bản án số 31/2024/HSST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Bắc Ninh) xử phạt 19 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/02/2025, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2026; Nhân thân: Bản án số 01/2011/HSST ngày 20/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án xong ngày 01/9/2011, đã nộp 200.000 đồng án phí HSST và 400.000 đồng án phí DSST, đối với khoản bồi thường cho bị hại là anh Ngô Thế Hưởng 8.000.000 đồng, anh Hưởng không yêu cầu thi hành án, có đơn xác nhận không yêu cầu bị cáo phải bồi thường năm 2012. Bản án số

09/2012/HSST ngày 06/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản Điều 138 BLHS năm 1999, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án ngày 10/12/2012, đã nộp 200.000 đồng án phí HSST và 200.000 đồng án phí DSST, đối với khoản bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Văn Sang 800.000 đồng, anh Sang không yêu cầu thi hành án, có đơn xác nhận không yêu cầu bị cáo phải bồi thường năm 2013. Bản án số 51/2013/HSST ngày 21/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh) xử phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 BLHS năm 1999, truy thu số tiền 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước và nộp 200.000 đồng án phí HSST, 200.000 đồng án phí DSST, bị cáo đã chấp hành hình phạt tù của bản án ngày 22/5/2015. Bản án số 70/2017/HSST ngày 06/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên) xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, phải chịu 200.000 đồng án phí HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án ngày 09/01/2020 và đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2026 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Việt Yên – Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

- *Bị hại*: Anh Tống Văn t, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường v, tỉnh B; (vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Anh Tống Văn Đ, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường v, tỉnh B. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn C, sinh năm 1983 ở Tổ dân phố D, phường V, tỉnh b là đối tượng có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Do mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa có công việc ổn định nên C nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/05/2026, C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Nouvo màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 98H1-05317 và mang theo một thanh sắt trụ tròn, đặc, dài 45 cm đến phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh để tìm nhà nào có sơ hở thì thực hiện hành vi trộm cắp. Khi đi đến tổ dân phố Đông (nay là tổ dân phố Đông Lương), phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh, C thấy nhà của anh Tống Văn t, sinh năm 1990, nơi thường trú: tổ dân phố Đông (nay là tổ dân phố Đông Lương), phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh không có

ai trông coi nên C liền điều khiển xe đi vào trong sân, đỗ xe rồi đi đến trước cửa nhà. Thấy cửa khóa nên C đã dùng thanh sắt mang theo lồng vào ổ khóa rồi cạy bung ra. Sau khi mở được khóa, C đi vào trong nhà thì thấy có 01 (một) máy bơm nước, động cơ không đồng bộ 01 pha, nhãn hiệu Thiên Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110 và 01 (một) máy bơm nước là động cơ 01 pha, nhãn hiệu Bảo Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110, C liền nảy sinh ý định trộm cắp 02 chiếc máy bơm này. C dùng hai tay nhấc máy bơm nhãn hiệu Thiên Long từ trong nhà ra cạnh xe mô tô của mình rồi tiếp tục vào trong nhà nhấc nốt chiếc máy bơm nhãn hiệu Bảo Long ra ngoài sân để cho lên xe. Khi đang nhấc chiếc máy bơm thứ hai đến gần xe mô tô của mình thì C bị người dân và Công an phường Việt Yên bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản.

Quá trình bắt quả tang thu giữ: 01 (một) máy bơm nước, động cơ không đồng bộ 01 pha, nhãn hiệu Thiên Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110, màu xám, đã qua sử dụng; 01 (một) máy bơm nước động cơ 01 pha, nhãn hiệu Bảo Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110, màu xám, đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại hình trụ, màu nâu, dài 15cm, đường kính 02cm, một đầu nhọn, một đầu bằng, thân kim loại có các đường vân song song, cách nhau 1,5cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo màu đỏ, đen có biển kiểm soát 98H1-053.17.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 ổ khoá nhãn hiệu VIỆT TIẾP màu đen, đã cũ, kích thước (7,8x4,5)cm.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với C. Kết quả, Lương Văn C dương tính với OPI, MET, AMP

Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản phường Việt Yên, kết luận: “01 (một) máy bơm nước, động cơ không đồng bộ 01 pha, nhãn hiệu Thiên Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110, màu xám, mua mới tháng 12/2024 đã qua sử dụng có giá 1.500.000 đồng; 01 (một) máy bơm nước còn lại là động cơ 01 pha, nhãn hiệu Bảo Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110, màu xám, mua mới tháng 12/2024 đã qua sử dụng có giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.000.000 đồng”

Đối với kết quả dương tính với ma túy, C khai: Hồi 09 giờ 30 phút C mua 100.000 đồng tiền ma túy Heroine của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại một khu vực thuộc phường Việt Yên (C không nhớ là chỗ nào). Sau khi mua xong, C liền mở ra và hít lấy 01 hơi thì hết rồi bỏ đi. Kết quả xác minh xác định Lương Văn C không thuộc diện quản lý người nghiện ma túy theo quy định hiện hành. Ngày 14/7/2026 Trưởng công an phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63 đối với Lương Văn C về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP của Chính phủ

Về vật chứng, tài sản, đồ vật thu giữ, Cơ quan điều tra xác định: 01 (một) máy bơm nước, động cơ không đồng bộ 01 pha, nhãn hiệu Thiên Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110, màu xám, đã qua sử dụng; 01 (một) máy bơm nước động cơ 01 pha, nhãn hiệu Bảo Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110, màu xám, đã qua sử dụng; 01 ổ khoá nhãn hiệu VIỆT TIẾP màu đen, đã cũ, kích thước (7,8x4,5)cm là tài sản của anh Tống Văn t, ngày 27/5/2026, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại số tài sản trên cho anh Tâm; Đối với 01 thanh kim loại hình trụ, màu nâu, dài 15cm, đường kính 02cm, một đầu nhọn, một đầu bằng, thân kim loại có các đường vân song song, cách nhau 1,5cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo màu đỏ, đen có biển kiểm soát 98H1-053.17 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan điều tra.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02A/QĐ-VKS-KV2 ngày 22/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh truy tố bị cáo Lương Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lương Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như kết luận của cơ quan điều tra và thừa nhận Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh là đúng, không oan sai.

Bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người vắng mặt.

Qua tranh tụng tại phiên toà, kiểm sát viên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Văn C và đề nghị:

** Về trách nhiệm hình sự*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Lương Văn C từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/5/2026

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình trụ, màu nâu, dài 15cm, đường kính 02cm, một đầu nhọn, một đầu bằng, thân kim loại có các đường vân song song, cách nhau 1,5cm;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo màu đỏ, đen có biển kiểm soát 98H1-053.17 đã qua sử dụng.

** Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày

30/12/2016, bị cáo Lương Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại, người làm chứng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ và được lưu trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292,293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, Hội đồng xét xử thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có vi phạm gì. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/5/2026 tại nhà ở của anh Tống Văn t, sinh năm 1990; địa chỉ: tổ dân phố Đông (nay là tổ dân phố Đông Lương), phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh, Lương Văn C đã lén lút lấy trộm 01 (một) máy bơm nước, động cơ không đồng bộ 01 pha, nhãn hiệu Thiên Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110 và 01 (một) máy bơm nước động cơ 01 pha, nhãn hiệu Bảo Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110 có tổng trị giá 3.000.000 đồng. Khi C đã chiếm đoạt được tài sản, mang chiếc máy bơm ra ngoài sân đến gần xe máy của C thì bị người dân và Công an phường Việt Yên bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 3.000.000 đồng với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy hành vi nêu trên của bị cáo Lương Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quyết định truy tố số 02A/QĐ-VKS-KV2 ngày 22/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Lương Văn C có nhân thân xấu: năm 2011, 2012, 2017 đã bị Tòa án xử phạt về hành vi “Trộm cắp tài sản”; năm 2013 bị Tòa án xử phạt về hành vi “cưỡng đoạt tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” mới chấp hành hình phạt tù xong ngày 23/3/2026, đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây ra thiệt hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có khả năng lao động nhưng do ham chơi, không chịu tu chí làm ăn, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền chi tiêu. Bản thân bị cáo có 05 lần bị xét xử về hành vi “trộm cắp tài sản” và “Cưỡng đoạt tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học mà nay còn tái phạm, điều này cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo. Mức đề nghị hình phạt tù có thời hạn của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

Hiện bị cáo đang bị tạm giam nên căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với 01 (một) máy bơm nước, động cơ không đồng bộ 01 pha, nhãn hiệu Thiên Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110, màu xám, đã qua sử dụng; 01 (một) máy bơm nước động cơ 01 pha, nhãn hiệu Bảo Long, công suất 1,5 KW, đầu hút và đầu xả phi 110, màu xám, đã qua sử dụng; 01 ổ khoá nhãn hiệu VIỆT TIẾP màu đen, đã cũ, kích thước (7,8x4,5)cm là tài sản hợp pháp của anh Tống Văn t. Ngày 27/5/2026, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại số tài sản trên cho anh Tâm là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 thanh kim loại hình trụ, màu nâu, dài 15cm, đường kính 02cm, một đầu nhọn, một đầu bằng, thân kim loại có các đường vân song song, cách nhau 1,5cm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo màu đỏ, đen có biển kiểm soát 98H1-053.17: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo khai nhận: Hồi 09 giờ 30 phút bị cáo mua 100.000 đồng tiền ma túy Heroine của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại một khu vực thuộc phường Việt Yên (C không nhớ là chỗ nào). Sau khi mua xong, bị cáo liền mở ra và hít lấy 01 hơi thì hết rồi bỏ đi. Kết quả xác minh xác định Lương Văn C không thuộc diện quản lý người nghiện ma túy, không thuộc đối tượng đang bị áp dụng các biện pháp cai nghiện tại cộng đồng theo quy định hiện hành. Do đó, không có căn cứ xử lý hình sự đối với Lương Văn C về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Ngày 14/7/2026 Trưởng công an phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63 đối với Lương Văn C về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Bị cáo Lương Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt **Lương Văn C** 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 19/5/2026.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lương Văn C 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- **Tịch thu tiêu hủy** 01 thanh kim loại hình trụ, màu nâu, dài 15cm, đường kính 02cm, một đầu nhọn, một đầu bằng, thân kim loại có các đường vân song song, cách nhau 1,5cm:

- **Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước** 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H1-05317. Nhãn hiệu YAMAHA, số loại Nouvo, màu sơn: đỏ đen, số máy: 1DB1112656, số khung: RLCN1DB10CY112658, dung tích xi lanh 124cm³, năm sản xuất 2012 (đã qua sử dụng).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/6/2026 giữa Điều tra viên và thủ kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Lương Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Phân trại tạm giam Việt Yên, Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Linh Chi